

Bản án số: 724/2020/HS-PT  
Ngày 24 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Phạm Văn Công

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ Quang Nhựt, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mậu Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 373/2020/HSPT-TL ngày 11 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Mùa A C do có kháng cáo của bị cáo Mùa A C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HSST ngày 01/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

*Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:*

**Mùa A C**, sinh năm 2001 tại tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo cơ đốc giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa Mù S1, sinh năm 1976 và bà Thào Thị C1, sinh năm 1976; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-11-2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

*Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Mùa A C:* Ông Nguyễn Thanh H1, luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

*Người phiên dịch:* Ông Lầu Bá P- Ban Dân tộc tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

*Đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Lầu Sóng D, địa chỉ: Bản H2, xã T1, huyện S, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

*Người làm chứng:*

1. Anh Mùa Nhè D1- Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản H, xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu.

2. Anh Sùng A L và chị Lý Thị T2- Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Bản H, xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu.

3. Chị Sùng Thị S2- Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản H, xã T, huyện S, tỉnh Lai Châu;

4. Anh Tạ Văn B- Có mặt.

Địa chỉ: Bon P1, xã T3, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 3-2017 Mùa A C và chị Lầu Thị S3 sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn, đến tháng 10-2019 C biết chị S3 đang mang thai. Ngày 22-11-2019, hai vợ chồng C và S3 cùng anh Sùng A L, chị Lý Thị T2(vợ anh L), anh Mùa Nhè D1, chị Sùng Thị S2(vợ anh D1), đến hái cà phê thuê cho anh Tạ Văn B và ở chung tại nhà gỗ sát nhà anh B thuộc bon P1, xã T3, huyện Đ. Hái cà phê theo hình thức khoán, 01kg cà phê tươi tiền công giá 1.000 đồng và anh B giao cho 02 xe mô tô để làm phương tiện chở cà phê từ rẫy xuống nhà. Quá trình ở, làm thuê cho anh B, giữa C và chị S3 hay cãi nhau, vì C thường đi làm về muộn và đòi mua chiếc điện thoại loại smartphone.

Sáng 25-11-2019, C, chị S3 cùng anh L, chị T2, anh D1, chị S2 hái cà phê tại khu vực gần suối cách nhà anh B khoảng 100m. Chị S3 để đôi dép (loại dép nhựa tổ ong) tại khu vực này và đi chân đất (chị S3 thường đi chân đất), buổi chiều C, chị S3 cùng mọi người hái cà phê ở khu vực đỉnh đồi, cách chỗ buổi sáng làm khoảng 200m. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, anh L, chị T2, anh D1, chị S2 chở cà phê hái được đi về trước, còn C, chị S3 vẫn tiếp tục hái. Đến khoảng 18 giờ, C dùng xe mô tô chở cà phê về, khi chở đến chuyển thứ 04 thì giữa C và chị S3 xảy ra cãi nhau tại chỗ hái cà phê, chị S3 trách C ngày nào cũng làm về muộn, nếu tiếp tục như vậy thì chị sẽ không làm với C nữa. Rồi chị S3 đi bộ về mà không giúp C đưa bao cà phê lên xe. Khi C chở cà phê về đến ngã 3 (chỗ hái cà phê buổi sáng), thì thấy chị S3 đang lấy dép. C dùng xe và đi bộ vào chỗ chị S3, lúc này giữa hai người tiếp tục cãi nhau. C lấy con dao (loại dao bấm) trong túi quần (thường mang theo để cắt cành cà phê và dây buộc) đâm 01 nhát vào vùng mắt trái của chị S3 làm chị S3 ngã ngửa bất tỉnh, C tiếp tục dùng dao đâm 01 nhát vào vùng tai phải chị S3, rồi kéo chị S3 về phía suối. Quá trình kéo C dùng đá đánh nhiều cái vào vùng đầu chị S3. Khi kéo chị S3 đến khu vực suối, C đim phần đầu, mặt chị S3 xuống nước theo tư thế nằm úp,

còn phần ngực, chân đang ở trên bờ. Khi thấy chị S3 không còn cử động nữa thì C đi đến chỗ chị S3 ngã trước đó, lấy chiếc điện thoại của chị S3 ném xuống suối (không xác định được vị trí). Rồi lên xe chở cà phê về, rửa con dao bấm cất vào ba lô, cởi quần dài (loại quần Jean) để trong nhà, thấy C về mà không thấy chị S3 nên mọi người hỏi, C nói chị S3 đang đi bộ về sau. Khoảng 1 tiếng sau, không thấy chị S3 về nên mọi người cầm đèn pin đi tìm. C (mặc áo thun màu đỏ và quần đùi) là người đi trước, anh D1, Lầu, chị T2, Sung đi phía sau. Khi đến khu vực ngã ba, C đi thẳng lên phía trên đồi, còn anh D1 đi xuống khu vực suối, C phát hiện vỏ ộp phía sau điện thoại của chị S3 tại vườn cà phê, còn anh D1 phát hiện chị S3 nằm tư thế mặt úp xuống nước, phần ngực, hai chân ở trên bờ, rồi gọi mọi người đến kéo chị S3 lên, thấy chị S3 đã chết nên trình báo chính quyền địa phương. Cơ quan điều tra đưa C và những người có liên quan lên làm việc, C giao nộp con dao bấm để trong ba lô và khai nhận hành vi phạm tội, bị bắt tạm giữ để điều tra. Sau khi bị tạm giữ và trong suốt quá trình điều tra bị cáo Mùa A C thay đổi lời khai, cho rằng mình không thực hiện hành vi giết chị Lầu Thị S3.

Kết luận giám định số: 184/C09B ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận trên con dao do Mùa A C giao nộp, trên quần Jean và trên 02 viên đá thu tại hiện trường đều có máu của chị Lầu Thị S3.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 14/TT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận nguyên nhân tử vong của chị Lầu Thị S3 là ngạt cơ học/chấn thương sọ não ở nạn nhân đang có thai. Các thương tích trên cơ thể chị S3 do vật sắc và vật tày có cạnh gây ra.

Do không xác định chính xác tuổi của C nên cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định. Kết luận giám định pháp y độ tuổi số: 225/C09C (Đ5) ngày 09-3-2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận tuổi của Mùa A C tại thời điểm giám định (tháng 3-2020) là từ 18 năm 9 tháng đến 19 năm 3 tháng. Như vậy, xác định Mùa A C sinh vào tháng 6-2001, khi phạm tội đã trên 18 tuổi.

***Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HSST ngày 01/7/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông*** đã xử phạt bị cáo Mùa A C phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng các điểm c, n khoản 1 Điều 123; khoản 2 Điều 51; điểm p khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Mùa A C tù chung thân, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-11-2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/7/2020, bị cáo Mùa A C kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HSST ngày 01/7/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông và kêu oan.

*Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mùa A C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo kêu oan.*

*Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:*

Xét kháng cáo của bị cáo Mùa A C: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống vợ chồng, bị cáo đã giết hại vợ dù biết vợ đang mang thai. Bị cáo dùng dao đâm vào mắt trái của Lầu Thị S3 làm chị ngã bất tỉnh, rồi C dùng đá đập vào đầu và kéo chị S3 xuống chìm dưới nước. Hậu quả làm chị Lầu Thị S3 bị ngạt cơ học, chấn thương sọ não tử vong. Bị cáo có lúc thừa nhận hành vi phạm tội, cũng có lúc không thừa nhận hành vi phạm tội. Nhưng căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và những chứng cứ tài liệu thu giữ, vật chứng trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận bị cáo là người giết bị hại Lầu Thị S3. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự. Bị cáo giết phụ nữ có thai. Trong quá trình điều tra, bị cáo có hành động xảo quyệt để che dấu hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường 03 triệu đồng. Án sơ thẩm cân nhắc tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, xử bị cáo chung thân về tội giết người là có căn cứ. Kháng cáo kêu oan của bị cáo không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo kêu oan, giữ nguyên án sơ thẩm.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày:*

Về tố tụng: Hoạt động chứng minh tội phạm có vi phạm. Bị cáo là người bị buộc về tội giết người cho nên cơ quan tố tụng phải làm thủ tục, giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị cáo ngay tại thời điểm bắt giữ. Biên bản ngày 25/11 và sau đó không có luật sư tham gia, không có thông báo cho người nhà bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nói tiếng Việt không rành và viết chữ không rõ ràng nên không thể căn cứ vào chứng cứ này để buộc tội bị cáo. Ngay sau ngày 27/11 bị cáo đã không nhận tội.

Về nội dung: Giám định độ tuổi thì bị cáo 18 tuổi 09 tháng. Bị cáo có học ở trường tiểu học, trường mầm non nên lấy kết quả giám định này chưa thỏa đáng vì bị cáo là người chưa thành niên thì được hưởng các chính sách cho người chưa thành niên. Việc thu giữ đồ vật mẫu máu ở dao, quần, hiện trường. Bản ảnh con dao rất quan trọng cũng như quá trình niêm phong và mở niêm phong vật chứng. Động cơ, mục đích gây án cũng chưa rõ ràng, chỉ vì đòi điện thoại mà tước mạng mạng sống của vợ nghe chưa hợp lý. Bị cáo không phải là đối tượng côn đồ, hung hãn trước đó. Cần phải tham khảo ý kiến của cơ quan chuyên môn vì vấn đề là dùng dao đâm vào mắt làm cho bị cáo choáng và té xuống, ngất xỉu không hợp lý. Việc cơ quan điều tra có mớm cung hay không cũng chưa được làm rõ. Việc bị cáo ném điện thoại, ốp lưng điện thoại tìm thấy.

Việc xuất hiện 03 con chó, không đảm bảo quyền bào chữa của bị cáo ở giai đoạn sớm nhất, bị cáo viết chữ không rành. Do đó, phải xem kỹ thuật giám định, lấy mẫu vật, số lượng đủ giám định hay không, triệu tập giám định viên và điều tra viên. Các vấn đề này không thể khắc phục tại cấp phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phải hủy án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, chuyển cơ quan điều tra để điều tra lại.

*Bị cáo trình bày:* Thống nhất với ý kiến của người bào chữa. 02 viên đá cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường, cái ốp lưng điện thoại giao cho cơ quan điều tra không giám định dấu vân tay. Con dao tối 24/11 bị cáo cất nên ngày 25/11 bị cáo không còn sử dụng dao nữa. Do đó, cơ quan tố tụng phải giải thích tại sao máu có trên dao, có thể dao khác gây án mà nói là dao của bị cáo. Vợ bị cáo có thể bị hiếp dâm, giết phi tang. Áo của vợ bị cáo bị kéo lên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vụ án, nguyên nhân cái chết, vật chứng có liên quan để làm rõ vụ án.

*Đại diện Viện kiểm sát tham gia tranh luận:* Cơ quan tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị cáo, yêu cầu luật sư bào chữa cho bị cáo. Việc giám định độ tuổi của bị cáo trên cơ sở khoa học. Khi có sự nghi ngờ giữa các giấy tờ khai sinh, hộ khẩu thì giám định độ tuổi của bị cáo. Quá trình thu giữ dao, vật chứng, cơ quan thực hiện đúng quy định, đã niêm phong. Việc giám định theo qui định pháp luật, kết luận giám định khoa học. Động cơ, mục đích bị cáo phạm tội đã nêu rõ. Bị cáo khai bị ép cung nhưng quá trình điều tra có luật sư, kiểm sát viên, phiên dịch không có thể hiện sự ép cung, đánh đập. Bị cáo khai có 03 con chó nhưng quá trình điều tra không thấy thể hiện việc này. Bản tự khai của bị cáo (Bút lục 88), lời khai ngày 26/11/2019 có phiên dịch phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, 02 viên đá, quần áo, dao của bị cáo giao nộp kết luận giám định đều có máu của chị Lầu Thị S3.

*Bị cáo nói lời nói sau cùng:* Bị cáo không chấp nhận ý kiến, đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật kém. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo bị ép cung, đánh đập, dụ dỗ nhận tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mùa A C không thừa nhận hành vi phạm tội là bị cáo dùng dao đâm vào mắt trái của Lầu Thị S3 làm chị ngã bất tỉnh, rồi C dùng đá đập vào đầu và kéo chị S3 xuống đìem dưới nước nhưng căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng và những chứng cứ tài liệu khác lưu trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất, khi biết vợ mình là chị Lầu Thị S3 có thai nhưng với bản tính côn đồ nên khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 25-11-2019 tại khu vực rẫy cà phê của gia đình anh Tạ Văn B, tọa lạc bon P1 xã T3, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Mùa A C đã dùng

dao đâm vào mắt trái chị. Hậu quả làm chị Lầu Thị S3 bị ngạt cơ học, chấn thương sọ não tử vong.

Kết luận giám định số: 184/C09B ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận trên con dao do Mùa A C giao nộp, trên quần Jean và trên 02 viên đá thu tại hiện trường đều có máu của chị Lầu Thị S3.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 14/TT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận nguyên nhân tử vong của chị Lầu Thị S3 là ngạt cơ học/chấn thương sọ não ở nạn nhân đang có thai. Các thương tích trên cơ thể chị S3 do vật sắc và vật tày có cạnh gây ra.

Kết luận giám định pháp y độ tuổi số: 225/C09C (Đ5) ngày 09-3-2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận tuổi của Mùa A C tại thời điểm giám định (tháng 3-2020) là từ 18 năm 9 tháng đến 19 năm 3 tháng. Như vậy, xác định Mùa A C sinh vào tháng 6-2001, khi phạm tội đã trên 18 tuổi.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Mùa A C, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[2.1] Về tội danh: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Mùa A C về tội “*Giết người*” với các tình tiết định khung “*Giết phụ nữ mà biết là có thai*” và “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại các điểm c, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2.2] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sinh mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo. Hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung tội phạm trong xã hội.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mùa A C, giữ nguyên án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị hủy án, không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[3] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các nội dung khác trong quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mùa A C. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng các điểm c, n khoản 1 Điều 123; khoản 2 Điều 51; điểm p khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Mùa A C tù chung thân về tội "Giết người", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-11-2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Mùa A C theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo việc thi hành án.

2. Các nội dung khác trong quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HSST ngày 01/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Mùa A C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp. HCM;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS Đắk Nông;
- CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông (Để tổng đạt cho Bị cáo);
- Lưu (Án - Trú/Nhật).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Đinh Ngọc Thu Hương**